Tôi nhìn dòng người đang bước đi trên vỉa hè đối diện. Sau hai chục năm trời, đường phố ở khu Harlem cũng đã đổi khác nhiều. Hình ảnh các gia đình, nụ cười trẻ thơ xuất hiện nhiều hơn bên cạnh sự đa dạng về màu da của cư dân nơi đây.

- Ba năm nữa thôi, mọi chuyện sẽ kết thúc, tôi nói với Lisa bằng giọng cố làm ra vẻ chắc chắn.

- Không, chẳng ai biết được ba năm nữa sẽ xảy ra chuyện gì.

- Lisa, chúng ta sẽ không lãng phí chút thời gian ít ỏi có được để tranh cãi nữa. Chúng ta yêu nhau và chúng ta...

- Không, anh đâu có yêu tôi! cô vội ngắt lời tôi. Dù sao chăng nữa, anh cũng chưa bao giờ yêu con người thực sự của tôi. Anh yêu cái ý niệm mơ hồ bản thân anh tự xây dựng nên về tôi, nhưng ý niệm đó không khớp với thực tế.

Tôi muốn phản đối điều cô vừa nói nhưng cô không để tôi kịp làm vậy.

- Tôi phải đi đây, cô xẵng giọng.

Rồi cô gác máy.

2.

- Uống thứ này đi nhóc, ông Sullivan vừa nói vừa đưa cho tôi một cốc whisky.

Tôi lắc đầu từ chối nhưng ông cố nài:

- Thôi nào, phải vinh danh dòng máu Ai len chảy trong huyết quản của cậu đi chứ! Cậu biết câu ngạn ngữ này chưa: ở Ai len người ta chỉ uống whisky vào hai dịp thôi. Lúc khát và lúc không khát.

Tôi quay sang Djibril.

- Ông không có cà phê sao?

- Ê này, chàng trai! Biển hiệu của ta đề “Thợ cạo” chứ có phải “Quán bar” đâu nhé! ông đáp rồi vỗ đen đét vào hai đùi.

Ông Sullivan lục túi áo lấy ra hai tấm vé rồi để trước mặt.

- Đội Knick gặp Cleveland tối nay tại Madison Square Garden. Ta đã mua hai vé cho Djibril và ta, nhưng tốt hơn hết cậu nên rủ con trai cậu cùng đi xem.

- Nếu hai người đã dự định tới xem trận đấu này thì cháu không muốn...

- Đừng lo cho bọn ta, Djibril xen ngang. Cứ đi xem trận đấu cùng con trai cậu đi. Sullivan và ta sẽ đi đánh chén món cà ri gà hoặc sườn cừu ở tiệm Red Rooster. Và có lẽ thậm chí còn đi uống một ly ở câu lạc bộ thoát y trên phố 124 nữa kia. Mà cậu biết sao không? Ta sẽ đi pha cho cậu một tách cà phê đây!

Tôi tranh thủ lúc còn lại một mình với ông Sullivan để chia sẻ với ông chuyện đang khiến lòng tôi không yên.

- Cháu gặp phải một vấn đề trong lần trở lại hồi năm ngoái. Một vấn đề nghiêm trọng.

Ông thốt ra một tiếng thở dài, tìm bao Lucky Strike rồi rút ra một điếu, gài sau tai.

- Chuyến đi kéo dài không lâu như dự kiến, tôi nói. Ngắn hơn nhiều: mười hai tiếng thay vì hai mươi tư tiếng!

Ông Sullivan bật chiếc bật lửa chuyên dụng khiến một chớp lửa cao lóe lên.

- Đó chính là điều ta e sợ, ông vừa châm thuốc vừa tiếc nuối. Ta cũng gặp phải vấn đề đó. Bốn chuyến đi cuối cùng của ta ngắn đi đáng kể.

- Như thế nào kia?

- Cứ chuyến sau lại ngắn bằng một nửa chuyến trước: đầu tiên là mười hai tiếng, rồi sáu tiếng, rồi ba tiếng.

- Còn chuyến đi cuối cùng?

- Nó chỉ kéo dài hơn một tiếng.

Thinh lặng chụp xuống căn phòng. Tôi không thể tin vào điều ông nội vừa tiết lộ. Rồi cơn giận thế chỗ cho nỗi khiếp đảm.

- Nhưng tại sao ông không nói gì cho cháu biết? tôi gào lên, tay đấm xuống mặt bàn.

Ông Sullivan mệt mỏi dụi mí mắt.

- Bởi vì có nói cũng chẳng giải quyết được gì hết, Arthur. Chỉ tổ khiến cháu mất tinh thần thôi.

Tôi vơ lấy hai tấm vé đang để trên bàn rồi rời khỏi phòng khách cửa tiệm.

Cơn ác mộng vẫn tiếp diễn.

3.

Ngôi trường tiểu học của con trai tôi nằm ở ngã tư phố Greene giao quảng trường Washington, một tòa nhà gạch son sát cạnh Đại học New York.

Ngồi dựa lưng vào bức tường đối diện, tôi quan sát lũ học sinh vừa tan trường đang tản mác từ phía trên vỉa hè trong tiếng cười nói ồn ã. Lũ nhóc chưa đến mười tuổi, vậy mà chúng đã cư xử như thiếu niên: bọn con gái ăn mặc lố lăng với quần áo của thiếu nữ, bọn con trai kéo bè kết đảng như đám thanh niên đường phố.

Khi nhác thấy Benjamin, tôi suýt nữa thì không nhận ra thằng bé. Benjamin cũng đã lớn bổng lên. Mái tóc vàng mượt mà của thằng bé đã mọc dài thượt. Nó mặc quần jean tối màu, áo khoác ngắn dáng phồng với phần cổ lông và vẫn là đôi giày Stan Smith giống như khi tôi bằng tuổi nó.

- Tại sao lại là bố đến đón con? thằng bé hỏi trong lúc giở xe trượt ra.

- Cứ việc giấu giếm niềm vui của con đi! tôi bảo thằng bé rồi ôm ghì nó vào lòng.

Nó tìm cách thoát ra rồi bước lên xe trượt lao về phía công viên.

- Tối nay cánh đàn ông chúng ta hẹn nhau nhé, tôi nói trong lúc dạo bước đằng sau thằng bé. Bố có hai vé xem đội Knick thi đấu tối nay.

- Chẳng muốn đi. Con không thích bóng rổ, Ben lẩm bẩm rồi tăng tốc hơn nữa.

- Nhưng dẫu sao bố con ta cũng đi xem chứ! tôi kêu lên trong khi bị thằng bé bỏ xa.

Không ăn thua rồi...

Và tôi còn xa thực tế nữa chứ. Trong suốt buổi tối tại Madison Square Garden, tôi nhìn con trai mình chăm chú mà bụng quặn cả lên. Thằng bé đối xử với tôi như với người xa lạ, trốn tránh mọi ánh mắt đồng lõa của tôi, trả lời lấy lệ những câu hỏi của tôi bằng từng từ cộc lốc.

Tôi đã là một ông bố vắng mặt nên hôm nay tôi phải trả giá. Tận đáy lòng, tôi hoàn toàn hiểu thằng bé. Ngay cả những lần hiếm hoi khi có mặt, tôi cũng đã bận lòng và lo lắng đến nỗi chưa bao giờ dành toàn tâm toàn ý cho nó. Một phần trong tôi luôn luôn ở nơi khác: đã quay về phía ngày mai, trong sự ám ảnh của lần thức dậy kế tiếp. Tôi chưa bao giờ dành thời gian - vì tôi đã bao giờ có thời gian đâu - để truyền thụ cho thằng bé điều gì đó. Không một nền tảng thực sự nào, không một hệ thống giá trị nào, không một cuốn sách gối đầu giường nào để vượt qua thử thách. Nhưng tôi có thể truyền lại cho thằng bé những gì đây, trong khi bản thân tôi chỉ thừa hưởng từ bố mình một cách nhìn nhận tiêu cực về thế giới, trong khi cuộc đời tôi chỉ gói gọn lại trong một cuộc chiến đấu cầm chắc phần thua chống lại những nếp gấp lắt léo của thời gian?

New York đè bẹp Cleveland với tỷ số 120 - 103. Bất chấp tiết trời lạnh giá, Benjamin vẫn nằn nì được cuốc bộ về nhà. Về tới trước cửa nhà, tôi nhìn đồng hồ rồi rủ thằng bé:

- Con có muốn đi ăn bánh kẹp xa lát tôm hùm không?

Thằng bé ngẩng khuôn mặt xinh xẻo lên rồi nhìn tôi với đôi mắt mà tôi chưa từng thấy. Nơi hai đồng tử rực cháy một ngọn lửa dữ dội khiến tôi đâm lo.

- Bố có biết điều khiến con thực sự thích là gì không?

Tôi chờ đợi điều tệ hại nhất, và điều tệ hại nhất đã tới. Benjamin mở miệng ra và tôi nghe thấy thằng bé lầm bầm:

- Là bố đừng bao giờ quay trở lại nữa! Là bố vĩnh viễn biến mất khỏi cuộc sống của ba mẹ con con!

Thằng bé ngừng lời rồi nói tiếp, càng lúc càng hăng:

- Hãy để mấy mẹ con con được yên! Hãy quên bọn con đi! Đừng làm mẹ phải đau buồn nữa! Bố chỉ thạo nhất khoản đó thôi: khiến người khác đau buồn.

Mấy lời đó khiến lòng tôi tan nát chẳng khác nào những nhát dao găm.

- Con không công bằng với bố rồi Ben. Con thừa biết là toàn bộ chuyện này không phải lỗi do bố mà...

- Bố thôi cái kiểu cứ suốt ngày bảo rằng đấy không phải lỗi của bố đi! Con cóc cần biết là lỗi do ai! Bố không có mặt ở đây, có vậy thôi! Và con sẽ dặn bố điều này nữa: để không khiến Sophia bị tổn thương, mẹ chưa bao giờ nói với con bé rằng bố là bố nó! Nhưng thậm chí bố cũng không nhận ra rằng con bé chưa bao giờ gọi mình là bố!

Thằng bé hoàn toàn có lý và sự thật này đối với tôi mà nói thật khó lòng chịu đựng.

- Nghe bố này, Ben. Bố biết là đối với con, tình cảnh này hết sức khó hiểu và khó chịu đựng, nhưng con hãy tự nhủ rằng nó sẽ không kéo dài cả đời. Chỉ còn ba năm nữa thôi và mọi chuyện sẽ trở lại bình thường.

- Không.

- Tại sao lại không?

Lúc này, những giọt nước mắt to tướng đang giàn giụa trên má thằng bé. Tôi ôm ghì nó vào lòng.

- Ba năm nữa thì con và Sophia đã chết mất rồi... thằng bé khóc nấc lên nơi hõm vai tôi.

- Ôi không, con trai! Ai bảo con như thế?

- Cụ Sullivan,,,

Tôi cố kiềm chế cơn giận đang dâng lên trong lòng rồi bế con trai tới tận Oyster Bar. Nhà hàng trống đến ba phần tư số bàn. Chúng tôi ngồi bên một chiếc bàn yên tĩnh ở góc trong cùng và tôi gọi hai chiếc sandwich cùng hai lon soda.

-Kể cho bố nghe chính xác những gì cụ Sullivan nói với con nào.

Thằng bé dụi mắt, uống một ngụm Coca rồi giải thích giữa hai tiếng nức nở:

- Vài tháng trở lại đây, sức khỏe của cụ không được tốt. Cụ ho và uống khá nhiều. Một tối mẹ làm bánh kếp và bảo con mang sang mời cụ. Con đến nhà cụ, gõ cửa nhưng không thấy cụ ra mở. Con đang định về thì nhìn thấy cửa không khóa. Con bèn vào bên trong và tìm thấy cụ đang say mèm nằm trên sàn phòng khách.

- Chuyện xảy ra khi nào thế?

Thằng bé ngước mắt nhìn lên để ngẫm nghĩ.

- Cách đây ba tháng. Con đã đỡ cụ dậy. Người cụ nồng nặc mùi rượu. Con ở lại với cụ một lúc rồi hỏi tại sao cụ uống nhiều như thế. Cụ bảo con là uống như thế để quên đi nỗi sợ. Con hỏi cụ sợ cái gì. Bấy giờ cụ bèn kể cho con nghe câu chuyện của cụ và cụ bảo con là bố cũng sắp gặp phải chuyện tương tự. Vào buổi sáng tiếp sau chuyến đi thứ hai mươi tư, mọi thứ sẽ biến mất. Khi bố thức dậy, mẹ sẽ không nhận ra bố nữa, còn Sophia và con thì chưa bao giờ tồn tại trên đời.

Tôi dùng khăn giấy lau khô nước mắt chảy trên má thằng bé rồi cố gắng trấn an nó.

- Đúng là chuyện đó đã xảy ra với cụ Sullivan, nhưng như thế không có nghĩa là nó cũng sẽ xảy ra với gia đình ta.

- Tại sao chúng ta lại thoát được hả bố?

- Bởi vì chúng ta yêu thương lẫn nhau và cả bốn người chúng ta đang tạo thành một gia đình. Chúng ta là gia tộc Costello. Con có biết Shakespeare nói thế nào không? “Nếu không thể bước đi thì tình yêu sẽ trườn bò.” Con biết như thế nghĩa là gì không?

- Nghĩa là tình yêu luôn mạnh hơn mọi thứ?

- Chính xác. Chính bởi vậy nên con không việc gì phải sợ cả.

Trong vòng vài giây, thứ linh đơn mang tên Shakespeare phát huy tác dụng, rồi, hết sức nhanh chóng, thực tại lại thắng thế.

- Bố có nghĩ mẹ còn yêu bố không? Ben vừa hỏi vừa bốc một miếng khoai chiên. Bởi vì con nghĩ mẹ rất thích cái chú Nicholas đó.

Tôi giấu nhẹm nỗi buồn của mình rồi hỏi thăm:

- Tay nhà văn Nicholas Hull ấy hả?

Thằng con tôi gật đầu, vẻ mặt tiu nghỉu.

- Vâng, chú nhà văn đó ạ. Mỗi lần đến nhà chú ấy đều làm cho mẹ cười, con còn nghe thấy mẹ nói chuyện với ai đó qua điện thoại rằng chú ấy chăm lo cho mẹ rất chu đáo.

Tôi nhìn thẳng vào mắt con trai rồi cố gắng trả lời thằng bé bằng vẻ thuyết phục nhất:

- Nghe bố thật kỹ này Ben, con không nên nghi ngờ bố. Người đàn ông mà mẹ thực sự yêu thương chính là bố. Bởi vì bố là bố của hai đứa, con và Sophia. Và khi nào bố về hẳn, bố cũng sẽ biết cách làm cho mẹ con cười và chăm lo cho mẹ con.

Tôi thấy là mình đã trấn an được thằng bé đôi chút. Lúc này nó ăn đã ngon miệng hơn. Sau khi đánh chiến sạch bách món bánh kẹp, hai bố con tôi về nhà nơi cô trông trẻ đang chờ.

Như thói quen chúng tôi đã có từ ngày thằng bé còn nhỏ xíu, hai bố con cùng đánh răng trong phòng tắm, rồi tôi dém chăn và chúc thằng bé ngủ ngon.

- Vẫn còn ba năm khó khăn phải vượt qua đấy nhé, nhất trí không Ben? Bố con mình có thể làm được nếu chúng ta tạo thành một đội và tin tưởng lẫn nhau. Để được vậy, con cần phải giúp đỡ bố bằng cách thật ngoan ngoãn và thôi ngay những trò ngu ngốc của con, OK?

- OK. Con là đàn ông trong nhà.

- Đương nhiên rồi.

- Còn bố, bố là người đàn ông vắng bóng! Mẹ vẫn luôn gọi bố như vậy đấy.

- Đúng thế, tôi thừa nhận. Bố là người đàn ông vắng bóng.

Và quả nhiên, tôi bắt đầu run lên.

- Chúc ngủ ngon, con trai, tôi nói đoạn tắt đèn để thằng bé khỏi nhìn thấy tôi co giật.

- Chúc bố ngủ ngon.

Nước mắt lưng tròng, tôi lê bước đến tận cửa, ra khỏi phòng rồi biến mất trước khi kịp đặt chân lên bậc cầu thang đầu tiên.

Tôi đã phạm phải tội lỗi nào mà phải trả một cái giá cao nhường ấy?

Tôi đang phải đền tội cho lỗi lầm không thể dung thứ nào đây?

2013

Mùa mưa

Cuộc sống là một chuỗi

những cuộc chia ly gắn chặt với nhau.

Charles DICKENS

0.

Những tiếng thầm thì.

Mùi da mùi sách cũ.

Một bầu không khí yên phắc như trên giảng đường chỉ bị khuấy động đôi chút bởi tiếng xào xạc cất lên mỗi khi ai đó lật trang. Tiếng ho húng hắng cố kìm nén. Tiếng lạch cạch gõ bàn phím. Tiếng sàn gỗ cọt kẹt.

Đầu tôi đang gối trên một bề mặt gỗ thoảng mùi xi. Tôi mở mắt rồi giật mình ngồi dậy. Hai cánh tay tôi đang thõng xuống dọc theo tay ghế. Xung quanh tôi là hàng nghìn cuốn sách xếp trên hàng ki lô mét kệ giá, những lớp phủ tường được chạm trổ tinh tế, những bộ đèn chùm đồ sộ, những bàn làm việc gắn bánh xe, những đèn bàn thân đồng thau gắn chao thủy tinh màu xanh sữa.

Tôi đang ở trong phòng đọc của thư viện thành phố New York.

1.

Vẫn còn xây xẩm mặt mày, tôi đứng lên rời khỏi chiếc ghế bành rồi bắt đầu thám hiểm xung quanh.

Trên trán tường cửa chính là một chiếc đồng hồ treo tường khổng lồ đang chỉ 12g10. Giờ ăn trưa. Quả nhiên còn nhiều chỗ trống. Tôi bước tới một kệ bày báo, liếc nhìn trang nhất vài tờ nhật báo - Báo động khẩn cấp về tình trạng nhân đạo tại Syrie; Sau vụ thảm sát Newtown là cuộc biểu quyết mang tính then chốt tại Thượng viện về vấn đề kiểm soát súng đạn... - rồi kiểm tra ngày tháng hiện tại: thứ Hai ngày 15 tháng Tư năm 2013.

Thời hạn đang gần kề. Tôi chỉ còn hai chuyến đi nữa thôi trước khi mọi chuyện kết thúc. Hai chuyến đi nữa trước khi đối mặt với điều chưa biết.

Ở cuối phòng đọc có một không gian tin học cho phép độc giả tự do sử dụng máy tính. Tôi chợt nảy ra một ý. Tôi ngồi vào trước một màn hình rồi cố gắng kết nối mạng Internet. Rủi thay, muốn làm vậy thì phải có mật khẩu đăng nhập dành riêng cho người có thẻ thư viện.

Tôi chờ vài phút, nhìn chăm chú mấy bàn làm việc xung quanh. Đến một lúc, điện thoại di động của một nữ độc giả ngồi gần tôi bắt đầu rung lên. Cô gái liền đứng dậy để nhận cuộc gọi, rời khỏi máy tính mà không ngắt kết nối mạng. Tôi lẻn vào chỗ của cô gái rồi mở cửa sổ mới hiển thị một trang công cụ tìm kiếm. Chỉ bằng vài cú nhấp chuột, tôi đã dò ra trang Wikipédia nói về người tình của vợ mình.

Không có ảnh chụp. Chỉ là một đoạn dẫn tiểu sử vắn tắt:

Nick Hull

Nicholas Stuart Hull, sinh ngày 4 tháng Tám năm 1966 tại Boston, là nhà văn kiêm biên kịch người Mỹ.

Tốt nghiệp đại học Duke, ông giảng dạy chuyên ngành văn chương tại Berkeley và Chicago.

Được xuất bản từ năm 1991 đến 2009, tác phẩm bộ ba với nhan đề The Dive của ông đã thành công rực rỡ và giúp tác giả có được danh tiếng trên phạm vi toàn thế giới.

Năm 2011, ông cho ra đời xê ri Past Forward được phát sóng trên kênh AMC, trong đó ông cũng đảm nhiệm vai trò nhà sản xuất được ủy quyền kiêm show runner.

Tôi đang định đọc thêm những liên kết khác thì nghe một giọng cất lên:

- Ơ này, anh đang làm gì ở chỗ của tôi thế hả?

Cô sinh viên đã quay trở lại phòng đọc. Bị bắt quả tang, tôi xin lỗi rồi chuồn thẳng, rời khỏi thư viện theo lối cầu thang bộ ra công viên Bryant.

Tôi đang ở địa bàn quen thuộc: khu Midtown giữa đại lộ 5 và đại lộ 6. Nếu đi tàu điện ngầm, chỉ cần qua bốn trạm là tới Greenwich Village, vậy là mười lăm phút sau, tôi băng qua quảng trường Washington. Trước khi về nhà, tôi quyết định ghé qua nhà ông Sullivan để thăm dò tình hình.

Khi tới trước cửa nhà ông nội, tôi ngạc nhiên khi nhìn thấy một phong bì mới kẹp giữa những móng vuốt của vòng gõ cửa hình đầu sư tử.

Lần trước, bên trong phong bì có lá thư thông báo việc con trai tôi sắp chào đời. Lần này, tin tức không được tốt lành như thế.

Nhóc à,

Đã lâu chúng ta không gặp nhau và ta bắt đầu cảm thấy nhớ cậu rồi đấy.

Nếu một ngày tới đây cậu nảy ra ý định đến thăm ông già này thì hãy ghé qua bệnh viện Bellevue nhé.

Nhớ đừng lần lữa.

Bộ xương già cỗi của ta bắt đầu mỏi mệt rồi.

Ebook Fun&Free

2.

Khoa điều trị tạm thời.

Đồng hành đến đoạn kết đời người.

Trong tất cả những bệnh viện mà tôi biết, khoa này luôn là một dịch vụ riêng rẽ. Đội ngũ y bác sĩ tại đây đảm bảo việc chăm sóc sao cho người bệnh được thoải mái, nhưng cũng quan tâm đến cả những hoài nghi, những sợ hãi và những nguyện vọng sau cùng của họ.

Được một nữ y tá dẫn đường, tôi đẩy cửa bước vào phòng bệnh. Đó là một căn phòng sáng sủa, yên tĩnh, phù hợp với việc tĩnh tâm và hồi cố. Tắm trong thứ ánh sáng dìu dịu, các thiết bị y tế đã được giảm thiểu để đảm bảo cho người bệnh có được khoảng thời gian cuối đời tươm tất và không phải chịu đau đớn.

Ông nội tôi đang nằm dài trên giường. Không thể nhận ra ông. Gương mặt ông hốc hác, sắc mặt xam xám, da bóng loáng. Ông gầy tọp đi, thân hình vêu vao trơ xương dường như đã bị thu nhỏ lại, nằm đó như một cái xác không hồn.

Căn bệnh ung thư phổi giai đoạn cuối: cùng một chứng bệnh nan y đã cướp đi cụ thân sinh ra ông và con trai ông, giờ lại đến lượt chính ông.

Sự tiếp nối truyền thống gia đình thật nực cười.

Ông Sullivan mở hé mắt khi đoán thấy sự hiện diện của tôi.

- Cậu nhớ không, ông cất giọng đứt quãng, hai ta gặp nhau lần đầu trong một phòng bệnh. Và ta sắp nói lời vĩnh biệt nhau cũng trong một phòng bệnh...

Cổ họng tôi nghèn nghẹn, mắt nhòa lệ. Thậm chí tôi còn không cố phản bác ông. Cả hai chúng tôi đều biết rằng phút lâm chung đã tới.

Ông muốn nói thêm điều gì đó, nhưng lại bật ho dữ dội, cơn ho như kéo dài không ngớt. Sau khi đã chèn vào sau lưng ông chiếc gối dựa, nữ y tá để hai ông cháu lại với nhau.

- Cậu tới đúng lúc lắm, nhóc ạ, ông vừa thở dốc vừa nói tiếp. Ta đã cố gắng tiết kiệm tối đa sức lực để khỏi phải ra đi chừng nào chưa nói lời vĩnh biệt với cậu.

Tôi nhận ra hiện tượng này, trước nay nó vẫn luôn khiến tôi mê mẩn. Ta thường nhận thấy hiện tượng phục hồi năng lượng ở nhiều bệnh nhân trong những thời khắc cuối đời: hoặc là bởi họ mong ngóng gặp lại một người thân, hoặc bởi họ muốn hoàn thành một tâm nguyện sau cùng.

Ông Sullivan dặng hắng rồi cất giọng khản đặc nói tiếp:

- Ta muốn nói lời vĩnh biệt với cậu, nhưng trên hết là cảm ơn cậu. Cảm ơn vì đã giải thoát ta khỏi địa ngục. Khi giải cứu ta khỏi bệnh viện Blackwell, cậu đã tặng ta hai chục năm trong đời trong khi ta chẳng còn trông mong gì nữa. Phần thưởng quá lớn phải không?

Những giọt nước mắt giàn giụa trên má tôi. Ông Sullivan cầm tay tôi rồi trấn an tôi.

- Đừng khóc. Ta đã sống hạnh phúc và được thế phần nào cũng là nhờ cậu. Hai mươi năm trước, khi chúng ta gặp nhau lần đầu, ta gần như đã chết rồi. Chính cậu đã giúp ta hồi sinh! Cậu đã đưa ta vào một quãng đời đầy lý thú để ta được sống hạnh phúc. Cậu đã cho ta gặp Lisa. Cậu đã cho ta biết hai đứa chắt...

Lần này ông cũng đang khóc. Những giọt nước mắt chảy ngoằn nghèo theo nếp nhăn trên mặt ông. Ông bám vào cánh tay tôi để tôi giúp ông ngồi thẳng dậy.

- Hôm nay, ta lo ngại cho cậu, Arthur à. Hãy chuẩn bị tinh thần để đối diện với những điều khủng khiếp.

Tôi nhìn đôi mắt ông như mắt người đang lên cơn sốt, vằn tia máu, đang chớp liên hồi. Trông ông như một kẻ cuồng tưởng đang tiên đoán ngày tận thế.

- Sau hơi thổi của hai mươi tư ngọn gió, cậu sẽ chẳng còn gì hết, ông nói tiếp như thể đang tụng chân ngôn. Ta biết cậu chưa bao giờ tin lời ta, thế nhưng đó chính là điều sắp xảy đến! Vào buổi sáng ngày thứ hai mươi tư, khi cậu tỉnh dậy, không ai trong số những người cậu từng gặp còn nhớ đến cậu.

Tôi lắc đầu và tới lượt mình cố gắng trấn an ông:

- Không, cháu không tin mọi chuyện sẽ diễn ra như vậy. Frank vẫn còn nhớ về cuộc gặp với ông tại sân bay JFK. Bố cháu vẫn nhớ ông đã dặn phải xây bít cánh cửa trong căn hầm. Ông thấy đấy, không phải tất cả hệ quả từ những hành vi của ông đều biến mất.

Nhưng nếu chỉ dùng lý lẽ này thôi thì chưa đủ để lay chuyển niềm tin của ông Sullivan.

- Tất cả những gì cậu từng gây dựng sẽ sụp đổ. Cậu sẽ trở thành một người lạ trong mắt vợ mình, các con cậu sẽ biến mất và...

Ông ngừng lời để lại ho thêm một tràng rũ rượi khiến ta có cảm tưởng ông đang bị ngộp nước. Chờ cho cơn ho dứt hẳn, ông lại tiếp tục cảnh báo lần cuối:

- Chẳng có nỗi đau nào khốc liệt hơn thế đâu. Và khi nỗi đau quá lớn, khi cậu thấy nó quá bất công, cậu sẽ sẵn sàng làm bất cứ điều gì để nó dừng lại.

Ông thở hổn hển để lấy lại hơi:

- Ta đã trải qua cảm giác đó rồi, nhóc ạ, và ta có thể cam đoạn với cậu rằng cậu sẽ thấy nỗi đau này khó lòng chịu thấu, đến nỗi nó sẽ giết chết cậu hoặc khiến cậu hóa điên. Hãy hứa với ta là cậu sẽ không hành động như ta nhé Arthur! Đừng để cậu bị cuốn theo nỗi muộn phiền, hãy cưỡng lại cám dỗ của bóng tối!

Chẳng còn mấy hơi sức, ông níu lấy bàn tay tôi.

- Không nên ở một mình, Arthur ạ. Trong cuộc đời này, nếu con người ta cô độc...

Ông ngừng lời và thu nốt chút sức tàn để nói tiếp:

- ... nếu cô độc, con người ta sẽ chết.

Đó là những lời cuối cùng của ông.

Tôi ngồi lại bên giường ông thật lâu. Cho đến khi cảm thấy tứ chi của mình run lẩy bẩy. Trước khi đi, tôi nhận thấy một bức ảnh ông giữ bên mình để trên bàn đầu giường. Tôi chính là người chụp ảnh, sau khi bấm nút hẹn giờ chụp tự động, vào một ngày đẹp trời mùa hè năm 2009.

Cả năm người chúng tôi đều có mặt, người này ôm chặt người kia: Lisa rạng rỡ, Ben đang làm trò hề trong bộ pyjama in hình hổ Tigger, Sophia cười tươi khoe hai chiếc răng duy nhất, còn ông Sullivan đang ra dáng trưởng tộc hãnh diện bá vai tôi. Một khoảnh khắc hoàn hảo được lưu lại vĩnh viễn. Chúng tôi là một gia đình. Chúng tôi là gia tộc Costello.

Giữa lúc toàn thân bắt đầu co giật, tôi cất tấm ảnh vào trong túi áo vest.

Trước khi tan biến vào thời gian, tôi nói lời từ biệt ông nội lần cuối.

Người duy nhất đã luôn ủng hộ tôi.

Người duy nhất chưa từng khiến tôi thất vọng.

Người duy nhất chưa từng phản bội tôi.

2014  
 Con người thật, là kẻ kia.

Trong mỗi con người có hai cá thể:

Con người thật lại là kẻ kia.

Jorge Luis BORGES

0.

Một tràng nổ.

Âm thanh mơ hồ của đám đông.

Tiếng trống lục lạc, tiếng kèn, tiếng cồng, tiếng pháo nổ.

Mùi cá mắm tanh lòm. Những luồng hơi đậm chất ngoại lai của các loại gia vị, đồ rán, thịt hun khói.

Tôi tỉnh giấc đầy khó nhọc. Cơ thể tôi rời rã. Một thanh kim loại đang đè nghiến gò má, một thanh khác chèn ngang ngực tôi. Tôi có cảm giác như đang bị treo lơ lửng trong không trung, trong một trạng thái cân bằng tạm bợ. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy mình đang rơi!

Mẹ kiếp!

Bất đồ(\*) tỉnh giấc. Tôi mở choàng mắt và quả nhiên thân mình tôi đang lao xuống dọc theo một tay vịn bằng sắt. Tôi dang hai tay với chút hy vọng nhỏ nhoi sẽ bám víu được vào đâu đó.

(\*)Bất đồ :bất giác,thình lình.

Rồi cú ngã của tôi được hãm lại, tôi mở mắt để rồi phát hiện ra… cái đầu khổng lồ và đầy vẻ đe dọa của một con rồng đỏ.

1.

Một con rồng. Rồi một con khác.

Một đội quân rồng, sư tử, ngựa đang uốn lượn trước mắt tôi, được đám người đeo mặt nạ điều khiển.

Trước đó, tôi đã vắt vẻo nhiều mét phía trên mặt đất, đầu chúc ngược, hai cánh tay buông thõng. Tôi ngồi dậy rồi đứng thẳng lên. Tôi đang ở trên thềm nghỉ của một cầu thang thoát hiểm lộ thiên. Một fire escape bằng kim loại gắn vào mặt tiền của một tòa nhà gạch xây.

Dưới con phố là cảnh tượng náo nhiệt; một đám rước sôi động đang di chuyển: những chiếc xe nhiều màu, những lá cờ đủ sắc, những người nhào lộn, những vũ công, những con vật khổng lồ bằng giấy bồi.

Tôi biết trục đường hẹp với những tòa nhà ảm đạm, hơi cáu bẩn, cùng những cửa hiệu nhỏ bên trên gắn biển dạ quang và chữ tượng hình này. Tôi đang ở khu Chinatown, trên phố Mott. Năm nào cũng vậy, nơi đây chính là điểm xuất phát của đám rước mừng Năm mới theo phong tục của Hoa kiều. Quả nhiên, bầu không khí đậm chất lễ hội: những dải lụa phấp phới trong gió, những tờ giấy bướm xập xoè trong không trung, những tràng pháo nổ vang hòng xua đuổi ác quỷ tà ma.

Tôi rảo bước qua các bậc thang để xuống tới vỉa hè. Một tờ áp phích nhỏ dán trên cây cột chỉ rõ ngày tháng - Chủ nhật ngày 2 tháng Hai năm 2014 – và lộ trình của đám rước: phố Worth, khu Đông Broadway, rồi công viên Roosevelt.

Tôi rẽ đám đông chật ních để rời khỏi đám rước.

Trên đường xuôi xuống cuối phố Mulberry, tôi để ý thấy nhiều xe taxi với phần mào quảng cáo dường như đang chế nhạo tôi bằng cách thông báo cuốn tiểu thuyết L-O-V-E-R, tác phẩm mới nhất của Nicolas Hull, sắp ra mắt.

Tôi dừng chân tại công viên Columbus, lá phổi xanh của khu Chinatown. Bầu không khí nơi đây đã tĩnh lặng hơn nhiều. Một chiều đông đẹp trời: nhiệt độ vừa phải, bầu trời trong vắt, gió phơn dịu mát, mặt trời giữa trưa rọi qua những tán cành.

Ngồi quanh mấy chiếc bàn đá là những cụ già người Hoa đang chơi mạt chược và đô mi nô chung sống hòa bình với những người tập Thái cực quyền, các nhạc công và những cặp vợ chồng trẻ đang đi picnic cùng con cái.

- Bố!

Tiếng gọi ấy khiến tôi giật mình. Tôi quay về phía cô bé lạ mặt đang ngồi trên băng ghế gỗ, quyển sổ vẽ đặt trên đầu gối. Rồi cô bé mỉm cười với tôi khiến tim tôi loạn nhịp. Đó chính là Sophia của tôi!

Cơ may để tôi gặp con bé tình cờ thế này là một phần triệu. Ông Sullivan nói đúng: không một chuyến đi nào ngẫu nhiên cả. Tất tật đều tuân theo một thứ logic.

- Con khỏe không con yêu? Tôi nói đoạn ngồi xuống cạnh con bé.

Tôi đã không được nhìn nó lớn lên.

Bức ảnh mà hằng năm các bậc cha mẹ chụp cho con cái mình chưa bao giờ thích hợp đến thế.

Tôi đã rời xa con bé từ khi nó còn ẵm ngửa, giờ tôi gặp lại nó trong chiếc váy thanh lịch cổ cánh sen với mái tóc dài vàng óng tô điểm bằng cặp tóc ánh xà cừ.

- Con khỏe, bố ạ!

Tôi chăm chú nhìn quanh. Cách đó mười mét, cô trông trẻ người Thụy Điển đang ngồi trên ghế băng, mắt dán vào màn hình điện thoại di động.

- Con nhận ra bố hả Sophia?

- Dĩ nhiên. Mẹ vẫn thường cho con xem ảnh chụp bố mà.

Khó khắn lắm tôi mới kìm được nước mắt.

- Giá mà con biết bố mừng thế nào khi gặp được con! Tôi nói rồi ôm ghì con bé vào lòng.

Tôi cầm tay Sophia dẫn con bé ra xa khỏi cô trông trẻ.

- Đi nào, con yêu, bố sẽ đãi con bữa quà chiều.

Tôi dắt con bé đi về phía mấy người bán hàng rong rồi gọi một cốc cappuccino, một chai nước cam cùng một đĩa thập cẩm các đặc sản Trung Hoa: mứt gừng, hoa quả sấy, bánh xốp Hồng Kông, củ sen rán…

- Ở nhà mọi người đều khỏe chứ con? Tôi vừa hỏi thăm vừa bày những món vừa mua ra một chiếc bàn sắt.

- Không tệ đâu ạ! Con bé cam đoan rồi cắn một miếng bánh xốp.

Con bé bày đống bút dạ cùng sổ ra rồi bắt đầu vẽ say sưa.

- Thế còn anh con? Con chơi cùng anh ấy vui chứ?

- Vâng, Ben hay nhường con mà.

- Thế còn mẹ?

- Mẹ đi làm bận lắm ạ.

Tôi nhấp một ngụm cà phê.

- Mẹ vẫn gặp cái người tên là Nicolas chứ?

- Vâng, dĩ nhiên rồi, con bé đáp rồi ngước mắt nhìn tôi. Bây giờ nhà mình ở nhà chú ấy mà.

Lời khẳng định này khiến tôi chết đứng. Tôi yêu cầu con bé nhắc lại câu vừa nói để chắc chắn là mình hiểu đúng.

- Bố biết con có phòng riêng mà, con bé nói rõ.

- Nhưng… mấy mẹ con chuyển tới đó sống từ khi nào vậy?

- Vài tháng rồi, trước lễ Tạ ơn ít lâu ạ.

Tôi thở dài rồi đưa tay ôm đầu.

- Bố không nên buồn thế, bố à.

Tôi uống nốt cốc cà phê.

- Mẹ vẫn giận bố sao con?

Sophia nhìn tôi vẻ rầu rĩ.

- Phải đó, con nghĩ vậy, con bé vừa nói vừa lắc lắc chai nước cam.

Rồi con bé nói thêm trong lúc chìa cho tôi cái chai vì con bé không thể mở được:

- Nhưng mẹ biết chuyện xảy ra không phải lỗi do bố mà. Mẹ biết bố không thể thay đổi được gì.

Tôi vuốt tóc con bé.

- Nghe này con yêu, toàn bộ chuyện này sẽ sớm dừng lại thôi. Ngay năm sau thôi, gia đình ta có thể gặp nhau bất cứ lúc nào. Bất cứ ngày nào!

Đứa con gái bé nhỏ của tôi lắc đầu.

- Con nghĩ là không được đâu ạ.

- Sao con lại nghĩ vậy?

- Ben bảo con là bọn con sắp chết rồi. Chính cụ Sullivan đã bảo anh ấy thế.

Tôi nổi cáu.

- Không đâu, con yêu, toàn là nhảm nhí hết!

- Bố nói lớn tiếng quá!

- Ừ, và bố sẽ còn nói lớn tiếng nữa đấy! Sẽ không ai chết cả, OK?

- OK, con bé đáp, để làm tôi vui lòng hơn là bị những lời tôi nói thuyết phục.

Tôi rót cho con bé ít nước cam vào chiếc cốc giấy.

- Con nghĩ mẹ vẫn còn yêu bố chứ?

- Con không rõ, con bé đáp, vẻ hơi lúng túng.

- Thế con nghĩ mẹ yêu cái gã Nicolas Hull kia chứ gì?

- Bố ơi! Con không biết đâu, con mới có sáu tuổi thôi mà!

Tôi nghe thấy một giọng gọi “Sophia!” Tôi quay lại. Ở đầu kia công viên, cô trông trẻ vừa nhận ra con bé mình phải trông nom đã biến đi đâu mất. Tôi không còn nhiều thời gian nữa.

- Cái gã Nicolas kia sống ở đâu vậy?

- Con quên địa chỉ rồi.

- Con cố gắng nhớ lại xem nào, mèo con của bố.

Con bé tập trung suy nghĩ, rồi sau vài giây cũng thốt lên:

- Khi bước vào thang máy, bọn con ấn nút 33.

- Nhất trí, nhưng ở khu phố nào hả con?

- Con không biết phố nào với phố nào đâu ạ.

- Vậy thì… nói cho bố biết khi ra khỏi tòa nhà đó con có thể đi bộ tới những đâu nào.

- Ừm, thỉnh thoảng bọn con đi ăn humburger trong một nhà hàng tên là The Odeon.

- Nhất trí, bố biết nhà hàng đó, nó nằm trong khu TriBeCa. Tòa nhà nơi con ở trông như thế nào nhỉ?

- Nó mới tinh ạ! Thỉnh thoảng mọi người gọi nó là tháp Jenga(\*)!

(\*) Jenga là trò chơi trong đó lần lượt từng người chơi sẽ rút mảnh gỗ từ một chồng hình tháp rồi xếp lại lên đỉnh tháp, cho đến khi toàn bộ tháp đổ sụp. (Chú thích của tác giả.)

- Nhất trí, bố sẽ tìm ra thôi! Tôi nói rồi xoa xoa đầu con bé. Con gái bố giỏi lắm!

- Sophia!

Lần này, cô giữ trẻ đã nhìn thấy hai bố con. Tôi đứng dậy ôm hôn con gái.

- Tạm biệt con yêu. Năm sau bố con mình gặp lại nhé! Bố sẽ có vô khối thời gian. Chúng ta sẽ làm vô khối thứ cùng nhau, đồng ý không?

- Nhất trí, con bé đáp rồi nhoẻn miệng cười thật tươi với tôi. Bố cầm đi, con vừa vẽ tặng bố một bức tranh.

Tôi cầm lấy tờ giấy con bé đưa cho, gấp lại rồi cất vào túi áo trước khi rời khỏi công viên theo cổng phía Bắc.

2.

Một tác phẩm điêu khắc bằng pha lê, vừa dài vừa hẹp, đỉnh cao nhất đạt hai trăm năm mươi mét.

Nằm ở ngã tư phố Worth giao Broadway, TriBeC4 là một trong những tòa chung cư hiện đại và sang trọng bậc nhất đã mọc lên như nấm sau mưa trên bầu trời Manhattan kể từ cuối những năm 2000.

Xét về mặt kiến trúc, tòa tháp bao gồm những căn nhà bằng kính với kích cỡ và hình dạng khác nhau được xếp chồng lên nhau. Với cơ cấu mỗi tầng một khác, nhìn từ xa tòa nhà chọc trời này giống với một chồng sách chuẩn bị đổ ụp. Việc xây dựng hẳn đã gặp phải nhiều lời gièm pha, nhưng tòa nhà vẫn hết sức độc đáo và nổi bật so với những tòa nhà cổ kính của khu phố vốn có bề dày lịch sử này.

Nhưng làm thế nào để thâm nhập vào bên trong một tòa nhà như thế này? Tôi tự hỏi trong lúc chiếc taxi chở mình dừng trước cao ốc TriBeC4.

Một trong hai người mặc chế phục rảo bước ra mở cửa cho tôi. Tôi ra khỏi xe với vẻ tự tin và bước vào trong tòa cao ốc mà không bị ai hỏi han gì. Với chiều cao khoảng mười mét, đại sảnh tòa nhà nửa giống với sảnh chờ lên máy bay của một sân bay, nửa giống với phòng triển lãm của một bảo tàng nghệ thuật đương đại: những bức tường kính, những bức tranh trừu tượng và tối giản, một rừng bonsai hiện ra dọc một bức tường toàn cây.

Một chiếc cầu nối trong mờ hoành tráng dẫn tới dãy thang máy dẫn lên các căn hộ. Vào trong thang máy rồi tôi mới nhận ra để thang máy vận hành, người sử dụng phải nhập mã hoặc dấu vân tay kỹ thuật số mới có thể lên các tầng. Tôi đang toan bỏ cuộc thì một người trông giống như người giúp việc, hai tay đang ôm toàn những bọc gói hàng hiệu, bước vào thang, chào tôi rồi gõ một dãy số lên bàn phím điện tử. Anh ta nhấn nút một trong các căn hộ penthouse nằm ở đỉnh tòa tháp rồi tiện thể hỏi tôi:

- Tầng nào thưa ông?

- Tầng ba mươi ba.

Tôi để anh ta thao tác và vài giây sau, tôi đã ở trước lối vào căn hộ của Nicolas Hull.

Cánh cửa ra vào căn hộ mở hé.

Chẳng có chuyện tình cờ đâu, giọng nói của ông Sullivan như đang văng vẳng bên tai tôi.

Tôi khẽ khàng bước vào sảnh căn hộ, rồi tiến vào phòng khách được bài trí hiện đại nhưng ấm cúng. Những tia nắng cuối chiều đang xuyên qua căn hộ từ mọi phía, biến nó thành một nơi gần như siêu thực. Một thứ ánh sáng dìu dịu, màu đồng, như thể sống động, dường như đang quay tròn quanh tôi. Làn bụi vàng rực trông hệt như một con trăn Nam Mỹ đang tìm cách quấn quanh tôi.

Tôi tiến về phía các ô kính rộng rồi bước ra ngoài ban công được bảo vệ bằng hàng lan can kính. Từ đây ta có thể bao quát sông Đông, cầu Brooklyn, chiếc vương miện vàng rực của tòa nhà Municipal Building, tòa tháp mới lấp lánh của One World Trade Center…

Quang cảnh kỳ ảo. Nơi này thật khiến người ta kinh ngạc, nhưng có điều gì đó khiến tôi thấy khó ở. Con tàu thủy tinh này quá vô hồn. Nó khiến tôi có cảm giác bị chia tách khỏi thứ tôi thực sự yêu thương: con người, độ thô nhám của đường phố và những mối quan hệ giữa người với người, đời sống.

Tôi quay vào bên trong căn hộ. Tôi nhận ra những bức ảnh chụp Lisa và bọn trẻ treo trên tường: những nụ cười tươi tắn, những dấu hiệu cho thấy sự hòa hợp, những khoảng khắc hạnh phúc được máy ảnh chớp lấy. Bằng chứng cho thấy cuộc sống của ba mẹ con cô ấy vẫn tiếp tục mà không cần có tôi.

Bằng chứng cho thấy, đối với họ mà nói, có tôi hay không cũng chẳng vấn đề gì.

Tôi dừng chân trước một bức ảnh chụp chân dung con gái tôi để tông nâu đen. Ban nãy tôi đã xáo động khi gặp lại con bé và chưa gì tôi đã nhớ nó quá thể! Vừa tiếp tục thám hiểm phòng khách, tôi vừa lục túi để lấy ra tờ giấy mà Sophia đã vẽ lên đó một bức tranh tặng cho tôi.

Trong một góc phòng có kê chiếc bàn làm việc lớn bằng gỗ hồ đào, bên trên đó là hàng chồng sách đang chờ ghi lời đề tặng. Những bản sách cuốn tiểu thuyết mới nhất của chủ nhân căn hộ. Một cuốn tiểu thuyết dày với trang bìa là bức tranh nổi tiếng của Magritte vẽ nụ hôn của một người đàn ông và một người đàn bà mà gương mặt mỗi bên đều khuất sau tấm ga trải giường màu trắng. Nhan đề cuốn sách bằng chữ cái mạ bạc, tiếp theo là tên tác giả nổi bật trên nền tối sẫm:

L-O-V-E-R

Nicolas Stuart Hull

Tôi giở tờ giấy đã cẩn thận cất trong túi áo ra, nhưng thay vì bức tranh con bé đã hứa tặng cho tôi, trên giấy xuất hiện một dòng chữ viết nắn nót bằng những chữ cái in hoa nét sổ:

Bố có muốn biết một bí mật này không?

Cả thân mình tôi run lẩy bẩy. Tôi lật sang mặt kia tờ giấy và đọc thấy:

Nhà văn đó, chính là bố.

Tôi không thể hiểu ngay lập tức điều Sophia muốn nói.

Hai mắt tôi lại nhìn đăm đắm trang bìa cuốn tiểu thuyết.

L-O-V-E-R

Nicolas Stuart Hull

Bỗng nhiên, tôi thấy xây xẩm mặt mày, và những chữ cái kia nhảy nhót trong tâm trí tôi rồi đảo vị trí để tạo thành một từ khiến tôi choáng váng:

ANTHUR SULLIVAN COSTELLO

Hoảng hốt, tôi chộp lấy một cuốn sách rồi lật lại mặt sau. Ta có thể đọc thấy trên bìa bốn một đoạn tiểu sử ngắn của Nicolas Hull kèm ảnh chân dung.

Bức ảnh đó, chính là ảnh chân dung tôi.

3.

- Đừng có nói với tôi là anh ngạc nhiên đấy nhé!

Ai đó vừa bước vào phòng. Tôi ngoái lại để rồi phát hiện ra một hình ảnh giống hệt mình. Một bản sao. Một tôi khác có phần ngạo nghễ hơn, loại bỏ được vẻ nặng nề của tôi, vẻ nghiêm trang của tôi, những băn khoăn lo lắng mà tôi mang nặng theo người và trong tâm trí kể từ bao lâu nay.

Tôi như tê liệt. Vì kinh ngạc. Vì sợ hãi.

- Anh là ai? Rốt cuộc tôi cũng thốt nên lời.

- Tôi là anh, dĩ nhiên rồi, người kia vừa khẳng định chắc như đinh đóng cột vừa tiến tới phía tôi. Nghiêm túc mà nói, trong vòng hai mươi tư năm qua, anh chưa bao giờ lường tới giải pháp này ư?

- Giải pháp nào?

Hắn cất giọng cười giễu cợt rồi vớ lấy bao Lucky Strike nằm lăn lóc trên bàn làm việc.

- Bố anh nhầm rồi: vấn đề thực sự trong cuộc sống này đâu phải là người ta không thể tin bất cứ ai…

Hắn quẹt diêm châm thuốc rồi nói tiếp:

- Không, nói cho cùng, vấn đề thực sự là người ta bao giờ cũng chỉ có duy nhất một kẻ thù đích thực: bản thân mình.

Hắn lại gần quầy bar rồi tự rót cho mình một ly whisky Nhật.

- Anh có muốn biết sự thật về ngọn hải đăng không?

Thấy tôi bàng hoàng lặng thinh, hắn tiếp lời:

- Sự thật, đó là một vài thứ không thể đảo ngược nổi. Anh không thể xóa bỏ những thứ đó. Anh không thể quay trở lại quá khứ. Anh không thể được tha thứ. Anh phải thu xếp để chung sống với những thứ đó và để khỏi gây ra những thiệt hại khác. Vậy thôi.

Những giọt mồ hôi túa ra trên trán tôi. Tôi cảm thấy cơn giận đang dâng lên trong lòng như một con sóng đầy hăm dọa.

- Và có can hệ gì đến ngọn hải đăng?

Hắn khoái trá nhả một bụm khói thuốc.

- À, nhất trí thôi, anh coi tôi như một thằng ngốc, hắn giễu cợt. Thực ra, anh không muốn biết sự thật thôi.

Tôi đã chán ngấy việc nghe hắn nói rồi.

Ánh mắt tôi nhìn như bị thôi miên vào con dao rọc giấy đặt trên bàn viết. Một đồ vật đẹp đẽ trông giống phiên bản thu nhỏ của một thanh kiếm Nhật bằng ngà chạm khảm. Cuồng dại vì cái tôi khác kia đang chơi khăm đời tôi mà không hề bị trừng trị, tôi chộp lấy thứ vũ khí kia rồi vừa chĩa vào bản sao của tôi vừa tiến lại gần hắn.

- Tại sao mày lại tìm cách đánh cắp cuộc đời tao? Tao sẽ không để cho mày muốn làm gì thì làm đâu. Tao sẽ giành lại vợ con tao! Tao không muốn mất họ!

Miệng hắn nhệch ra thành một tràng cười ha hả:

- Mày không muốn mất họ ư? Nhưng mày đã mất họ rồi cơ mà, đồ ngu!

Để bắt hắn im miệng, tôi đâm nhiều nhát vào bụng dưới của hắn. Hắn gục xuống sàn căn hộ màu vàng nhạt, máu me be bét.

Tôi đứng lặng đi hồi lâu, như một pho tượng, cố gắng thấu hiểu một cảnh huống vô lý hết sức.

Rồi, tầm nhìn của tôi mờ dần đi lần cuối, hình ảnh giật lên trước mắt, như trên những màn hình ti vi đời cũ tôi thường xem khi còn nhỏ. Toàn thân tôi nhoi nhói như kim châm, đột ngột co lại trước khi rung lắc bởi những cử động nhanh và mạnh, không thể kiểm soát. Thân mình tôi rời rã, mất sinh khí, vuột khỏi thực tại bằng cách hư hao dần trong mùi đường cháy khét.

Sau đó có tiếng nổ trầm đục, giống như một phút súng nghẹt lại nhờ ống giảm thanh. Rồi, đúng vào khoảnh khắc tôi tan biến, hình ảnh vợ con in sâu vào tâm trí tôi.